

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SGDDĐT-GDPT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

V/v tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi
lớp 9 cấp thành phố dành cho học
sinh phổ thông năm học 2025 - 2026

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu;
- Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kế hoạch 3923/KH-SGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2025 về tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố dành cho học sinh phổ thông năm học 2025 - 2026, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố dành cho học sinh phổ thông như sau:

1. Đối tượng, điều kiện dự thi và số lượng đăng ký

Học sinh đang học lớp 9 tại các trường phổ thông năm học 2025 - 2026, có kết quả học tập và rèn luyện học kỳ I năm học 2025 - 2026 từ khá trở lên, là thành viên của đội tuyển học sinh giỏi của các đơn vị dự thi.

Mỗi phường, xã, đặc khu là một đơn vị dự thi, đăng kí danh sách học sinh dự thi trên trang <https://truonghoithi.hcm.edu.vn/> của Sở GDĐT từ ngày 23/02/2026 đến hết ngày 27/02/2026.

Ngày 13/3/2026: Danh sách thí sinh cùng với số báo danh, phòng thi được công bố trên cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT. Các đơn vị kiểm tra danh sách thí sinh, tiến hành in thẻ dự thi cho học sinh (thẻ dự thi có dán ảnh, ghi đủ các chi tiết, hiệu trưởng ký tên và đóng dấu). Học sinh mang theo thẻ dự thi khi đi thi.

Đối với đơn vị dự thi có từ 01 đến 03 trường THCS, trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp THCS):

- Các môn Ngữ văn, Toán, Tin học, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Công nghệ (Định hướng công nghiệp), Công nghệ (Định hướng nông nghiệp): tối đa 03 học sinh/môn thi.
- Môn Khoa học tự nhiên: tối đa 06 học sinh.
- Môn Lịch sử và Địa lí: tối đa 04 học sinh.

Đối với đơn vị dự thi có từ 04 đến 06 trường THCS, trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp THCS):

- Các môn Ngữ văn, Toán, Tin học, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Công nghệ (Định hướng công nghiệp), Công nghệ (Định hướng nông nghiệp): tối đa 05 học sinh/môn thi.

- Môn Khoa học tự nhiên: tối đa 09 học sinh.

- Môn Lịch sử và Địa lí: tối đa 06 học sinh.

Đối với đơn vị dự thi có trên 06 trường THCS, trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp THCS):

- Các môn Ngữ văn, Toán, Tin học, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Công nghệ (Định hướng công nghiệp), Công nghệ (Định hướng nông nghiệp): tối đa 08 học sinh/môn thi.

- Môn Khoa học tự nhiên: tối đa 12 học sinh.

- Môn Lịch sử và Địa lí: tối đa 08 học sinh.

Riêng đối với trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa:

- Các môn Ngữ văn, Toán, Tin học, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Công nghệ (Định hướng công nghiệp), Công nghệ (Định hướng nông nghiệp): tối đa 10 học sinh/môn thi.

- Môn Khoa học tự nhiên: tối đa 24 học sinh.

- Môn Lịch sử và Địa lí: tối đa 16 học sinh.

2. Thời gian thi

Thứ tư, ngày 18 tháng 3 năm 2026.

Thời gian tập trung học sinh: 07g00.

Thời gian học sinh làm bài: 120 phút (Từ 8g00 đến 10g00)

3. Các Điểm thi

3.1. Điểm thi khu vực 1:

Trường THCS Nguyễn Văn Tố (số 140 đường Tam Đảo, phường Diên Hồng) tổ chức thi các môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nhật).

Trường THPT Marie Curie (số 159 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa) tổ chức thi các môn Ngữ văn và Khoa học Tự nhiên.

Trường THCS và THPT Trần Đại Nghĩa (số 20 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn) tổ chức thi các môn Toán, Lịch sử và Địa lí.

Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (số 235 Nguyễn Văn Cừ, phường Chợ Quán) tổ chức thi môn Tin học.

Trường THCS Trần Văn Ôn (số 161B Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định) tổ chức thi các môn Công nghệ.

3.2. Điểm thi khu vực 2:

Trường THPT Võ Minh Đức (đường 30 tháng 4, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh).

3.3. Điểm thi khu vực 3:

THPT chuyên Lê Quý Đôn (đường 3 tháng 2, phường Phước Thắng, TP. Hồ Chí Minh).

4. Hình thức và nội dung thi

Nội dung thi: Chương trình giáo dục phổ thông 2018, theo định hướng đánh giá năng lực tư duy và vận dụng thực tiễn của học sinh.

Hình thức thi:

- Tự luận: các môn Ngữ văn, Toán, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nhật (môn ngoại ngữ có phần thi nghe), Công nghệ (Định hướng công nghiệp), Công nghệ (Định hướng nông nghiệp).

- Lập trình trên máy vi tính: môn Tin học với ngôn ngữ lập trình C++, Pascal và Python.

5. Xếp giải

Sau khi hoàn tất việc chấm điểm bài thi, xếp thứ tự số phách theo điểm thi từ cao xuống thấp để xếp giải.

Chỉ xếp giải cá nhân (Nhất, Nhì, Ba) theo từng môn thi.

Tỉ lệ giải đối với mỗi môn thi: 5% giải nhất, 20% giải nhì, 35% giải ba trên tổng số học sinh dự thi.

Đề nghị các đơn vị dự thi triển khai thực hiện đúng yêu cầu, theo thời gian quy định. Các nội dung cần trao đổi, đề nghị liên hệ kịp thời cho Sở GDĐT (Phòng Giáo dục phổ thông) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDPT (Lộc).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Bảo Quốc